

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DS –ST

Ngày: 12/7/2021

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT-TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô
2. Ông Nguyễn Trung Lưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên - Cán bộ  
Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà  
Trương Thị Mỹ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết,  
tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 57/2021/TLST  
DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết  
định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/QĐXXST - DS ngày 31/5/2021 và Quyết  
định Hoãn phiên tòa số 151/2021/QĐST - DS ngày 24/6/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A**

Địa chỉ trụ sở: D4, đường B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bạch Hoàng D, Chức vụ: Chủ tịch Hội  
đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồ E, Chức vụ: Giám đốc.

(Theo Văn bản ủy quyền số 01/2021/UQ - HĐQT ngày 25/01/2021).

Bị đơn: Ông **Trịnh Phan F**, sinh năm 1973

Địa chỉ: khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ nơi làm việc: Trung tâm Xúc tiến H.

Tại phiên tòa có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hồ  
E, vắng mặt bị đơn ông Trịnh Phan F.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày: Do nhu cầu vay vốn để tiêu dùng, ông Trịnh Phan F đã ký Hợp đồng tín dụng với Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A: Hợp đồng tín dụng số 2019-4311 ký ngày 03/7/2019; Mục đích vay: Tiêu dùng; Số tiền vay: 100.000.000 đồng; Thời hạn vay vốn: 48 tháng; Phương thức trả nợ: Trả gốc: 2.100.000 đồng/tháng; Trả lãi: lãi được trả cùng với nợ gốc, được tính theo phương pháp tích số; tổng số tiền nợ gốc đã trả: 18.900.000 đồng.

Khoản vay đã chuyển nợ quá hạn từ ngày 18/5/2020.

Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A (Quỹ tín dụng) đã nhiều lần nhắc nợ, tuy nhiên phía khách hàng vẫn không có thiện chí trả nợ. Nay Quỹ tín dụng yêu cầu ông Trịnh Phan F phải trả tổng số nợ tính đến ngày 12/7/2021 là: 97.705.800 đồng, trong đó nợ gốc 81.100.000 đồng, nợ lãi: 16.605.800 đồng và lãi phát sinh từ ngày 13/7/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn ông Trịnh Phan F có hộ khẩu thường trú tại khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, nhưng không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã tiến hành lập biên bản việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng (nguyên đơn) đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Và phát biểu ý kiến về quan điểm giải quyết vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trịnh Phan F có hộ khẩu và nơi cư trú tại khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Theo Hợp đồng tín dụng số 2019-4311 ký ngày 03/7/2019 với ông F, có ghi đầy đủ và đúng địa chỉ hộ khẩu thường trú của ông F (khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết), khi ký kết Hợp đồng với Quỹ tín dụng, ông F đang công tác tại Trung tâm Xúc tiến H từ năm 2013, địa chỉ số 24, đường Nguyễn Tất Thành, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, đến tháng 01/2021 ông F không đến Trung tâm làm việc, Trung tâm đã làm thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông F kể từ ngày 01/4/2021 đối với ông F. Tòa án đã tiến hành xác minh tại Trung tâm, và Công an phường G về nơi đăng ký nhân khẩu thường trú của ông F nhưng không có mặt ông F. Tòa án tiến hành tổng đạt cho ông F theo địa chỉ này nhưng ông không có mặt tại địa phương gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của ông trong Hợp đồng trên mà ông không thông báo cho Quỹ tín dụng biết về nơi cư trú mới nên trường hợp này được coi như bị đơn có

tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định để giải quyết vụ án. Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông F.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do nguyên đơn cung cấp nhận thấy:

Đây là vụ án Dân sự tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A với ông Trịnh Phan F. Hợp đồng tín dụng số 2019 4311 được ký ngày 03/7/2019; Mục đích vay: tiêu dùng; Số tiền vay: 100.000.000 đồng; Thời hạn vay vốn: 48 tháng; Phương thức trả nợ: trả gốc: 2.100.000 đồng/tháng, hình thức bảo đảm tiền vay, không có tài sản bảo đảm.

Ông Trịnh Phan F đã nhận đủ số tiền vay 100.000.000 đồng, thể hiện tại giấy nhận nợ ngày 03/7/2019. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông F chỉ trả số tiền gốc và lãi là 18.900.000 đồng Quỹ tín dụng đã chuyển khoản nợ của ông F sang nợ quá hạn từ ngày 18/5/2020, tính từ ngày 17/4/2020 ông F không trả gốc và lãi cho Quỹ tín dụng nên tổng số tiền nợ tính đến ngày 12/7/2021 là: 97.705.800 đồng, trong đó nợ gốc 81.100.000 đồng, nợ lãi: 16.605.800 đồng, ông F không trả nợ khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong hợp đồng. Do đó, việc Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu ông Trịnh Phan F trả nợ gốc và các khoản lãi là có căn cứ để chấp nhận. Do yêu cầu trả nợ của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Trịnh Phan F phải nộp án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 262, khoản 1 Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, Điều 466 Bộ Luật dân sự;
- Điều 91 Luật tổ chức tín dụng;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Luật Thi hành án Dân sự.

2. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A. Buộc ông Trịnh Phan F phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A khoản nợ tính đến ngày 12/7/2021 là: 97.705.800 đồng, trong đó nợ gốc 81.100.000 đồng, nợ lãi: 16.605.800 đồng.

Kể từ ngày 13/7/2021, bị đơn ông Trịnh Phan F còn phải chịu số tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận

theo Hợp đồng tín dụng số 2019-4311 ký ngày 03/7/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Án phí: ông Trịnh Phan F phải nộp 4.885.290 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Quỹ tín dụng nhân dân liên phường A số tiền 2.305.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 004215 ngày 28/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Án xử công khai có mặt đại diện nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/7/2021), của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự,
- VKSND TP.Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS TP.Phan Thiết;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**